

Số: **219** /BKHCN-TCCB

V/v báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức KH&CN công lập

Hà Nội, ngày **05** tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cơ quan Trung ương các tổ chức chính trị, chính trị xã hội;
- Các Đại học quốc gia;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước.

Thực hiện Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị Quý cơ quan báo cáo tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của tổ chức khoa học và công nghệ công lập thuộc quyền quản lý theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ. Nội dung báo cáo theo Đề cương và Biểu mẫu kèm theo Công văn này.

Văn bản trả lời đề nghị gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ **trước ngày 20/02/2020** để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời đề nghị Quý cơ quan gửi file báo cáo vào email tccb@most.gov.vn.

Thông tin chi tiết (nếu có) xin liên hệ đồng chí Nguyễn Thị Thúy Hiền, số điện thoại liên hệ: 024.35560632.

Xin tải file Đề cương báo cáo và Biểu mẫu báo cáo tại Trang thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ: <https://www.most.gov.vn/>

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Văn Tùng;
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, Vụ TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng

..., ngày tháng năm 2020

**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ
CỦA CÁC TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP
NĂM 2019**

I. Tình hình chung

1. Tổng số tổ chức KH&CN công lập thuộc quyền quản lý:.... tổ chức, trong đó đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phân loại Phương án tự chủ theo các mức độ:

- Số tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư..... tổ chức
- Số tổ chức tự bảo đảm chi thường xuyên:....tổ chức
- Số tổ chức tự bảo đảm một phần chi thường xuyên:....tổ chức
- Số tổ chức do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên:....tổ chức
- Số tổ chức được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp:....tổ chức

2. Cổ phần hóa tổ chức khoa học và công nghệ công lập:

- Số tổ chức đã chuyển thành công ty cổ phần: tổ chức
- Số tổ chức đã đăng ký chuyển đổi thành công ty cổ phần: tổ chức

II. Đánh giá tình hình thực hiện các nội dung tự chủ

1. Tự chủ về thực hiện nhiệm vụ;
2. Tự chủ về tổ chức bộ máy;
3. Tự chủ về nhân lực;
4. Tự chủ về tài chính;
5. Tự chủ về quản lý, sử dụng tài sản.

III. Những khó khăn, tồn tại, kiến nghị:

..... Ngày.... tháng.... năm 2020

THỦ TRƯỞNG

(Ký tên đóng dấu)

Cơ quan chủ quản:

Biểu số
01/TCKHCN

TÌNH HÌNH TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Năm 2019

Số TT	Tên tổ chức khoa học và công nghệ và các đơn vị trực thuộc	Cơ quan chủ quản	Phân loại theo Quyết định 171/QĐ-TTg			Lĩnh vực hoạt động				Thực hiện cơ chế tự chủ				Kinh phí chi nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng từ NSNN (đơn vị tính: triệu đồng)	Địa chỉ
			Tổ chức nghiên cứu chiến lược, chính sách, định mức kinh tế - kỹ thuật	Tổ chức nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng	Tổ chức dịch vụ KH&CN	Khoa học tự nhiên	Khoa học kỹ thuật và công nghệ	Khoa học y dược	Khoa học nông nghiệp	Khoa học xã hội và nhân văn	Tự bảo đảm chi thường xuyên và đầu tư	Tự bảo đảm chi thường xuyên	Tự bảo đảm một phần chi thường xuyên		
I	Các tổ chức trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan do Chính phủ thành lập														
1	Viện..														
1.1	Trung tâm (*)														
II	Các tổ chức trực thuộc Tổng cục, Cục và tương đương														
2	Viện..														
2.1	Trung tâm (*)														

Ghi chú: (*) là đơn vị trực thuộc tổ chức KH&CN có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động độc lập, được phê duyệt phương án tự chủ riêng

Cơ quan chủ quản:

.....

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CƠ CHẾ TỰ CHỦ CỦA CÁC TỔ
CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP
Năm 2019**

Biểu số
02/TC-TCKHCN

TT	Tên đơn vị	Phương án tự chủ được phê duyệt	Số lượng người làm việc được phê duyệt (người)	Nguồn thu (đồng)		Tổng kinh phí chi thường xuyên (đồng)	Chênh lệch thu – chi (đồng)	Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp (đồng)	Trích quỹ thu nhập tăng thêm (đồng)	Trích quỹ Quĩ khen thưởng và Quĩ phúc lợi (đồng)	Ghi chú
				Hỗ trợ từ Ngân sách nhà nước	Thu từ hoạt động sự nghiệp, sản xuất, kinh doanh, v.v...						
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Các tổ chức trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan do Chính phủ thành lập										
1	Viện..										
1.1	Trung tâm (*)										
II	Các tổ chức trực thuộc Tổng cục, Cục và tương đương										
2	Viện..										
2.1	Trung tâm (*)										

Ghi chú: - (*) là đơn vị trực thuộc tổ chức KH&CN có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động độc lập, được phê duyệt phương án tự chủ riêng
- Cột 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 ghi theo số liệu quyết toán tài chính năm 2019

Số TT	Tên tổ chức khoa học và công nghệ	Nhân lực			Trình độ				Học hàm		Lứa tuổi			Cơ cấu số lượng người làm việc theo VTVL			Cơ cấu ngạch viên chức chuyên ngành KH&CN					Ghi chú
		Tổng số nhân lực hiện có	Trong đó		TS	Thạc sỹ	Cao đẳng, đại học	Khác	GS	PGS	Trên 50	30-50	Dưới 30	Số lượng người ở VTVL lãnh đạo, quản lý	Số lượng người làm việc ở VTVL chuyên môn, nghiệp vụ	Số lượng người làm việc ở VTVL hỗ trợ, phục vụ	Nghiên cứu viên cao cấp/Kỹ sư cao cấp	Nghiên cứu viên chính/Kỹ sư chính	Nghiên cứu viên/Kỹ sư	Trợ lý nghiên cứu/Kỹ thuật viên	Khác	
			Công chức, viên chức	Hợp đồng lao động (HDĐL, HĐ chuyên môn, HĐ khác)																		
I	Các tổ chức trực thuộc Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan do Chính phủ thành lập																					
1	Viện..																					
1.1	Trung tâm (*)																					
II	Các tổ chức trực thuộc Tổng cục, Cục và tương đương																					
2	Viện..																					
2.1	Trung tâm (*)																					
	Tổng số																					

Ghi chú: (*) là đơn vị trực thuộc tổ chức KH&CN có con dấu, tài khoản riêng, hoạt động độc lập, được phê duyệt phương án tự chủ riêng

Cơ quan chủ quản:

.....

Biểu số
04/CD-TCKHCN

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TỔ CHỨC
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP THÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Năm 2019

TT	Tên tổ chức KH&CN trước khi chuyển thành công ty cổ phần	Tên cơ quan chủ quản trước khi chuyển đổi thành công ty cổ phần	Tên công ty cổ phần	Ngày phê duyệt phương án chuyển đổi	Vốn điều lệ (đồng)	Phần vốn góp của Nhà nước trong vốn điều lệ (đồng)	Tổng doanh thu (đồng)	Tổng chi phí (đồng)	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	Các khoản nộp ngân sách nhà nước (đồng)	Thu nhập bình quân của người lao động (đồng/tháng)	Ghi chú
A	1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
I	Đã chuyển đổi giai đoạn 2018-2019											
1	Trung tâm...		Công ty...									
2	Viện....		Công ty...									
3											
II	Đang thực hiện thủ tục chuyển đổi											
1	Trung tâm...		Công ty...									
2	Viện....		Công ty...									
3											